

Số: 68/KH-THHA

Xuân Phú, ngày 29 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH
Giáo dục nhà trường năm học 2025-2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Luật GD số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019;

Căn cứ Thông tư 28/2020/TT-BGD&ĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrG ngày 03/10/2017 hướng dẫn thực hiện chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018;

Căn cứ Công văn 3535/BGDĐT- GDTH ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn Thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm cấp tiểu học trong chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2020-2021;

Căn cứ Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình Giáo dục phổ thông (GDPT) 2018;

Căn cứ Công văn số 3818/BGDĐT-GDTH ngày ngày 31/7/2023 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp Tiểu học;

Căn cứ Công văn số 3899/BGDĐT-GDTH ngày 30/7/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp tiểu học;

Căn cứ Quyết định số 1078/QĐ-BGDĐT ngày 29/4/2020 của Bộ GDĐT về phê duyệt các tài liệu “Chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho học sinh tiểu học và trung học cơ sở”;

Căn cứ Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 của Bộ GDĐT về thực hiện giáo dục STEM theo định hướng Chương trình GDPT 2018.

Căn cứ Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện lồng ghép các nội dung tích hợp Quốc phòng an ninh;

Căn cứ Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp Tiểu học;

Căn cứ Công văn 1315/BGDĐT- GDTH ngày 16 tháng 4 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học;

Căn cứ Công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 06 năm 2021 của Bộ

Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;

Căn cứ Quyết định số 2269/QĐ-UBND ngày 11/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với GDM mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 22/8/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với GD mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ công văn số 762/SGDDĐT-GDTH ngày 25/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học từ năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 630/SGDDĐT-GDTH ngày 18/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) TP Đà Nẵng về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục tiểu học từ năm học 2025-2026;

Căn cứ điều kiện thực tế của nhà trường, Trường Tiểu học Hương An xây dựng Kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 như sau:

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2025-2026

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, xã hội, văn hóa địa phương

Trường Tiểu học Hương An là đơn vị đóng trên địa bàn Xã Xuân Phú, thành phố Đà Nẵng. Xã Xuân Phú là xã người dân sống chủ yếu bằng nghề buôn bán và nghề nông. Mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, song với sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, sâu sát của Đảng ủy, cùng với tinh thần trách nhiệm cao của các cấp, các ban ngành đoàn thể trong HĐND và UBND xã, sự đồng lòng, quyết tâm của nhân dân, tình hình kinh tế - xã hội của địa phương phát triển ổn định và có nhiều chuyển biến đi lên tích cực, đời sống nhân dân ngày càng được nâng cao nên việc đầu tư, chăm lo cho việc học của con em ngày càng được quan tâm.

Đảng và nhà nước coi giáo dục là quốc sách hàng đầu và có nhiều chính sách ưu tiên phát triển giáo dục. Vì vậy công tác giáo dục của nhà trường luôn có sự quan tâm của Đảng ủy, chính quyền, các ban ngành đoàn thể địa phương, đặc biệt có luôn có được sự chỉ đạo của UBND xã Xuân Phú cũng như các ban ngành đoàn thể của UBND xã đã đầu tư xây dựng cơ sở vật chất tương đối đáp ứng đảm bảo nhu cầu của nhà trường.

a) Thuận lợi

Đảng ủy, HĐND, UBND xã Xuân Phú quan tâm chỉ đạo và đầu tư có hiệu quả; được sự phối hợp chặt chẽ của các ban, ngành đoàn thể và cấp ủy chính quyền địa phương đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất đầy đủ cho nhà trường. Xây mới và sửa sang lớp học, cảnh quan trường khang trang, sạch đẹp.

Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng quan tâm, chỉ đạo sát sao công tác chuyên môn, đặc biệt là việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Nhận thức của phụ huynh về công tác giáo dục ngày càng tiến bộ rõ rệt.

Công tác huy động, duy trì số lượng tốt: nhiều năm không có học sinh bỏ học. Tỷ lệ PCGD Tiểu học đúng độ tuổi đạt 100%.

Đội ngũ giáo viên đủ về cơ cấu, số lượng. Nhiệt tình, có trách nhiệm trong công tác.

b) Khó khăn

Nhà trường chưa có phòng đa năng, thiếu một số phòng bộ môn, thiếu máy vi tính nên gặp rất nhiều khó khăn cho việc dạy và học.

Một số phụ huynh chưa quan tâm đến việc học tập của con em, chưa phối hợp với giáo viên trong việc giáo dục con em.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2025-2026

2.1. Đặc điểm học sinh nhà trường.

Tổng số học sinh trường có 24 lớp với 734 học sinh/366 nữ

Tỉ lệ huy động trẻ đúng độ tuổi vào lớp 1 đạt 100%

Khối	Tổng số		BQHS / lớp	Nữ	Dân tộc	HSLB năm học trước	HS có HC KK	Trong đó			HS khuyết tật hòa nhập
	Lớp	HS						2 buổi/ngày			
								Số lớp	HS	Tỉ lệ	
1	5	152	30,4	74		2	3	5	152	100	1
2	5	163	32,6	87			5	5	163	100	0
3	5	143	28,6	68			6	5	143	100	3
4	5	136	27,2	72			6	5	136	100	4
5	4	140	35	65			4	4	140	100	4
TC	24	734	30,58	366		2	20	24	734	100	12

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên nhà trường

Đội ngũ	TS	Nữ	Đại học	CD	Trung cấp	Ghi chú
1. Quản lý	2	2	2			Trung cấp CT: 02
2. TPT Đội	1	1	1			
3. TS giáo viên	37	35	32	5		
3.1 Biên chế	35	30	25	5		
Tiểu học	25	25	20	5		
Âm nhạc	1	1	1			
Mĩ thuật	1	1	1			
Tiếng Anh	4	4	4			
Tin học	2	2	2			
GDTC	2		2			
3.2. Hợp đồng	2	2	2			
Tiểu học	2	2	2			
3.3. Tỷ lệ GV/lớp	1,54					
4. TS Nhân viên	6	2	1	3	2	

Văn thư+Thủ quỹ	1				1	
Kế toán+Thiết bị	1	1	1			
Y tế+Thư viện	1	1		1		
Bảo vệ điểm trường HA Đông	2			1	1	
Bảo vệ điểm trường Hương An	1			1		

2.3. Về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, điểm trường:

- Trường TH Hương An có 2 điểm trường:
- + Điểm trường Hương An gồm 9 phòng học và 01 phòng bộ môn Tin học, có 247 học sinh/130 nữ.
- + Điểm trường chính là điểm trường Hương An Đông có 15 phòng học và 3 phòng bộ môn: Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật, có 487 học sinh/236 nữ.
- Phòng chức năng gồm 7 phòng: phòng Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, văn thư, thư viện, thiết bị, đoàn đội, hội trường.
- Nhà vệ sinh: 7 (GV: 02; HS: 5)
- Diện tích khuôn viên trường: 22.789m²
- Diện tích sân chơi, bãi tập: 1.700 m²
- Cơ sở vật chất của nhà trường tương đối đảm bảo về số lượng, phòng chức năng còn thiếu so với nhu cầu đổi mới phương pháp dạy học (phòng dạy Tiếng Anh, Âm nhạc, phòng đa năng.... còn thiếu). Vì vậy, ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình tổ chức dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025-2026

1. Mục tiêu chung

- Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình GDPT. Thực hiện dạy học 2 buổi/ngày.
- Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phát triển mạng lưới trường lớp, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Bố trí đội ngũ giáo viên hợp lý. Quản lý nhà trường về giáo dục trong bối cảnh sáp nhập địa giới hành chính và thực hiện chính quyền địa phương hai cấp.
- Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI); nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai.
- củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục (PCGD), bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.
- Đẩy mạnh chuyên đổi số và đổi mới quản trị trường học; tăng cường kiểm tra, giám sát.

2. Chỉ tiêu cụ thể

2.1. Về chất lượng giáo dục toàn diện

Phân đầu năm học 2025-2026, Trường TH Hương An đạt các mục tiêu sau:

- 100% học sinh lớp 1, 2, 3, 4, 5 được học 2 buổi/ngày.
- 100% học sinh các khối 3, 4,5 được học môn Tin học và Công nghệ.
- 100% học sinh các khối 1, 2, 3, 4, 5 được học môn Tiếng Anh.
- 100% học sinh được giáo dục kỹ năng sống. Tổ chức đầy đủ các hoạt động trải nghiệm, huy động 100% học sinh tham gia với kết quả tốt.
- Đảm bảo thực hiện giáo dục hòa nhập cho các học sinh khuyết tật học hòa nhập đang theo học tại trường.
- Huy động trẻ 6 tuổi (sinh năm 2019) vào lớp 1: 100%

*** Các môn học và hoạt động giáo dục:**

- Hoàn thành tốt và Hoàn thành: đạt từ 99% trở lên.
- Các mặt về năng lực: Xếp loại Tốt và Đạt: 100%
- Các mặt về Phẩm chất: Xếp loại Tốt và Đạt: 100%
- Tỷ lệ học sinh lên lớp đạt: 99% trở lên.

*** Chất lượng xếp loại theo Thông tư 27/2020 ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo:**

- Hoàn thành chương trình lớp học: 99% trở lên
- Hoàn thành chương trình tiểu học: 100%
- Học sinh được khen thưởng đạt từ 50% - 60%

2.2. Về chất lượng HS năng khiếu

- Tham gia đầy đủ các hội thi do nhà trường và UBND xã Xuân Phú, Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng tổ chức, phân đầu đạt giải cao.
- Tổ chức tốt các ngày Hội theo chủ điểm.

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

TT	Hoạt động giáo dục	Số tiết lớp 1			Số tiết lớp 2			Số tiết lớp 3			Số tiết lớp 4			Số tiết lớp 5		
		Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII
1. Môn học bắt buộc																
1	Tiếng Việt	420	216	204	350	180	170	245	126	119	245	126	119	245	126	119
2	Toán	105	54	51	175	90	85	175	90	85	175	90	85	175	90	85
3	Đạo đức	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
4	Tự nhiên và xã hội	70	36	34	70	36	34	70	36	34						
5	Giáo dục thể chất	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
6	Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật)	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
7	Hoạt động trải nghiệm	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51
8	Lịch sử Địa Lí										70	36	34	70	36	34
9	Khoa học										70	36	34	70	36	34
10	Ngoại ngữ							140	72	68	140	72	68	140	72	68
11	Tin học- Công nghệ							70	36	34	70	36	34	70	36	34
12	Tiếng Anh (Tự chọn)	70	36	34	70	36	34									
13	Tăng cường Tiếng Việt, Toán	175	90	85	175	90	85	140	72	68	70	36	34	70	36	34
Tổng		1120	576	544	1120	576	544	1120	576	544	1120	576	544	1120	576	544

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và nhu cầu người học.

2.1. Các hoạt động tập thể thực hiện trong năm học

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
Tháng 9/2025	Vui hội đến trường	- Học nội quy và nhiệm vụ năm học mới. - Khai giảng năm học mới. - Tuyên truyền giáo dục truyền thống của nhà trường. - Triển khai chuyên đề ATGT. - Thành lập đội nghi thức - Hướng dẫn học sinh múa hát tập thể, tập thể dục giữa giờ	- Tập trung HS, ổn định tổ chức. - Tổ chức lễ khai giảng, đón HS lớp 1. -Tập trung học sinh - Ngoại khoá tuyên truyền luật ATGT. - Tổ chức cho HS kí cam kết thực hiện tốt ATGT. -Tập trung học sinh	-25/08/2025 -05/09/2025 -Tuần 1 -Tuần 2 - Tuần 3 Tuần 4	- Tất cả CBGVNV và học sinh - Ban HĐNGLL - Ban HĐNGLL - Ban HĐNGLL - Ban HĐNGLL - Ban HĐNGLL - Ban HĐNGLL	Nhà trường, Chi đoàn
Tháng 10/2025	Chăm ngoan, học giỏi	- Tổ chức đăng kí thi đua lớp học - Phát động các phong trào như: Người tốt việc tốt; giữ vở sạch, rèn chữ	-GVCN đăng kí về TPT -Phát động các phong trào	-Tuần 1 -Tuần 1	TPT, Ban HĐNGLL, GV, HS	

		viết đẹp; đôi bạn cùng tiến, em nuôi heo đất - Tổ chức Vui tết trung thu cho học sinh. - Hướng dẫn học sinh múa hát tập thể, vui chơi và đọc sách giữa giờ. - Tập huấn công tác Đội - Hoa chăm ngoan tặng cô và mẹ. - Đại hội Liên chi đội TNTP Hồ Chí Minh	- Ngày hội Trăng rằm -Tập thể dục giữa giờ, sinh hoạt múa hát vào sáng thứ 2 hàng tuần. - Tập trung học sinh. -SHDC: Tổ chức hát chào mừng 20/10. - Tập trung học sinh, ôn định tổ chức, Đại hội.	-Tuần 2 - Tuần 3 -Tuần 3 - Tuần 4	TPT, Ban HĐNGLL, GV, HS Ban HĐNGLL, GV, HS TPT, Ban HĐNGLL, GV, HS TPT, Ban HĐNGLL, GV, HS	Nhà trường, CĐ
Tháng 11/2025	Yêu quý thầy cô giáo	- Tổ chức hoạt động Chào mừng ngày 20/11 -Phong trào “ Tháng học tốt tuần học tốt” - Phát động phong trào “ Xanh lớp học” - Thi vẽ tranh về thầy cô giáo - Giới thiệu về truyền thống Nhà giáo Việt Nam và tổ chức. Tổ chức hoạt động Chào mừng ngày 20/11	-Tổ chức phát động phong trào dưới cờ -Tổ chức phát động phong trào dưới cờ - Thi vẽ tranh -Tổ chức ngoại khóa truyền truyền truyền thống ngày 20/11. Tổ chức hát múa mừng ngày 20/11	-Tuần 1 - Tuần 1 - Tuần 2 - Tuần 3	- TPT, Ban HĐNGLL, GV, HS. - TPT, Ban HĐNGLL, HS	Nhà trường, CĐ

		- Tuyên truyền biển đảo Việt Nam	- Tổ chức tuyên truyền dưới cờ	- Tuần 4		
Tháng 12/2025	Uống nước nhớ nguồn	- Tổ chức giao lưu với nhân chứng lịch sử, anh bộ đội, giáo dục học sinh lịch sử địa phương.. - Tổ chức các hoạt động trải nghiệm	- Ngoại khóa dưới cờ - Viếng hương đèn liệt sĩ.	- Tuần 3 - Tuần 4	- TPT, Ban HĐNGLL, Ban CHLD, đội viên.	Nhà trường, CD
Tháng 01/2026	Chào năm mới	- Sinh hoạt tập thể, nghi thức đội - Tổ chức cho HS tìm hiểu “Phong tục ngày Tết quê em” về truyền thống, các phong tục tập quán tốt đẹp, các trò chơi dân gian của địa phương. - Sơ kết học kì I.	- Sinh hoạt vào thứ 2 - Ngoại khóa Phát động phong trào “ Hũ gạo tình thương”.Tổ chức các phong trào “ Em nuôi khăn quàng đỏ”, “ Tết vì bạn nghèo”	- Tuần 2 - Tuần 3	- TPT, Ban HĐNGLL	Nhà trường, CD
Tháng 02/2026	Mừng Đảng- mừng xuân	- Tổ chức hoạt động chào mừng 96 năm ngày thành lập Đảng. - Phát động cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên Nhi đồng năm 2026 - Tham gia tốt các hoạt động, phong trào do các cấp tổ chức.	- Tuyên truyền dưới cờ - Phát động toàn trường	- Tuần 1 Tuần 2	-TPT, Ban HĐNGLL, GV, HS.	Nhà trường, CD

Tháng 3/2026	Yêu quý mẹ và cô giáo	- Sinh hoạt hát mừng ngày 8/3 và 26/3. - Tổ chức Kết nạp Đội viên - Tổ chức Ngày hội “Thiếu nhi khỏe - Tiến bước lên Đoàn” - Tổ chức các hoạt động trải nghiệm - Tham gia tốt các hoạt động, phong trào do các cấp tổ chức.	- Sinh hoạt dưới cờ hát mừng ngày 8/3 và 26/3. - Kết nạp Đội viên tại địa chỉ đỏ. - Tổ chức thi các trò chơi . -Trải nghiệm “Một ngày làm chiến sĩ” tại Lữ đoàn 574	- Tuần 1 -Tuần 3 - Tuần 4 - Tuần 4	-TPT, Ban HĐNGLL, GV, HS. -TPT, Ban HĐNGLL, GV, HS.	Nhà trường, CD
Tháng 4/2026	Hòa bình và hữu nghị	- Tổ chức sinh hoạt theo chủ đề ca ngợi quê hương đất nước, mừng chiến thắng 30/4 - Tổ chức ngày hội Stem - Tổ chức ngày hội đọc sách.	- Sinh hoạt dưới cờ Giao lưu văn nghệ, - Sinh hoạt ngoại khóa -Tổ chức ngoại khóa SHDC	-Tuần 1 -Tuần 2 -Tuần	-TPT, Ban HĐNGLL, GV, HS.	Nhà trường, CD

Tháng 5/2026	Kính yêu Bác Hồ	- Tổ chức tìm hiểu, kể chuyện, hát múa ca ngợi về Bác Hồ. - Tổ chức tuyên truyền rèn kỹ năng sống cho học sinh - Tổ chức lễ tri ân và trưởng thành cho HS lớp 5 - Tổng kết năm học	- Sinh hoạt dưới cờ hát ca ngợi Bác Hồ - Tuyên truyền dưới cờ phòng tránh tai nạn thương tích, đuối nước cho HS. - Tập trung hs khối 5 - Học sinh toàn trường	-Tuần 1 -Tuần 3 -Tuần 4	-TPT, Ban HĐNGLL, GV, HS. - TPT, Ban HĐNGLL, GV, HS	Nhà trường, CD
--------------	-----------------	---	--	---	--	----------------

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học

STT	Nội dung	Hoạt động	Đối tượng/quy mô	Thời gian	Địa điểm	Ghi chú
1	Đọc sách	Cá nhân, nhóm, lớp	Học sinh	Giờ ra chơi, trước giờ vào lớp.	Thư viện, sân trường, tủ sách tại lớp.	Nhân viên thư viện - GVCN
2	Vui chơi tự do	Hoạt động tự do	Học sinh	Giờ ra chơi	Sân trường	TPT
3	CLB Thể thao	Học, Chơi các môn thể thao	HS năng khiếu	Hàng ngày, sau giờ học chính thức và Thứ 7 hằng tuần	Trường TH Hương An	GVTD
4	CLB Âm nhạc	Bồi dưỡng, củng cố kiến thức và năng khiếu Âm nhạc	HS năng khiếu	Hàng ngày, sau giờ học chính thức và Thứ 7 hằng tuần	Phòng Âm nhạc	GV Âm nhạc
5	CLB Tiếng Anh	Bồi dưỡng, củng cố kiến thức và năng khiếu Tiếng Anh	HS năng khiếu	Hàng ngày, sau giờ học chính thức và Thứ 7, Chủ nhật	Phòng Tiếng Anh	GV Tiếng Anh

				hàng tuần		
6	CLB Mỹ thuật	Bồi dưỡng, củng cố kiến thức và năng khiếu vẽ	HS năng khiếu	Hàng ngày, sau giờ học chính thức và Thứ 7, Chủ nhật hàng tuần	Phòng Mỹ thuật	GV Mỹ thuật
7	CLB Tin học	Bồi dưỡng, củng cố kiến thức và năng khiếu Tin học	HS năng khiếu	Hàng ngày, sau giờ học chính thức và Thứ 7, Chủ nhật hàng tuần	Phòng Tin học	GV Tin học

3. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2025-2026 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

*** Quy định thời gian học**

Thực hiện Quyết định số 2269/QĐ-UBND ngày 11/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với GDM mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Thực hiện Quyết định số 1093/QĐ-UBND ngày 22/8/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với GDM mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

- Ngày tựu trường:

+ Thứ hai, thứ ba ngày 25/8/2025 đối với học sinh lớp 1 đến lớp 5.

- Ngày khai giảng: Thứ 6, ngày 05/9/2025.

- Học kỳ I: Từ ngày 05/9/2025 đến hết ngày 18/01/2026 (gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

- Học kỳ II: Từ ngày 19/01/2026 đến ngày 31/5/2026 (có 17 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho nghỉ lễ, tết và các hoạt động khác).

- Xét công nhận hoàn thành chương trình Tiểu học trước 30/6/2025.

- Ngày bế giảng năm học: Từ ngày 28/5/2026 đến ngày 30/5/2026.

- Hoàn thành tuyển sinh lớp 1 năm học 2026-2027 trước 31/7/2026.

* Quy định lịch sinh hoạt chuyên môn: Các tổ chuyên môn sinh hoạt ít nhất 2 lần/tháng. Bộ phận chuyên môn tổ chức sinh hoạt chuyên môn cấp trường ít nhất 2 lần/tháng.

* Trong quá trình thực hiện kế hoạch thời gian năm học, nhà trường sẽ bố trí lịch dạy học và các hoạt động giáo dục hợp lý; bố trí dạy bù những ngày nghỉ học đảm bảo tính khoa học.

Tại trường Tiểu học Hương An thời gian thực hiện chương trình năm học 2025-2026 cụ thể như sau:

3.1. Đối với khối lớp 1

Nhà trường chủ động liên hệ và hướng dẫn cha mẹ học sinh phối hợp tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện gia đình, nhà trường và gia đình học sinh; lựa chọn những nội dung cần thiết để hướng dẫn cha mẹ học sinh tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh ở nhà phù hợp với điều kiện của gia đình, nhằm chuẩn bị cho học sinh sẵn sàng tâm thế vào học lớp 1.

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học 2025-2026 đối với khối lớp 1.

Tuần 1 (từ ngày 08/9/2025 đến ngày 13/9/ 2025)

THỜI GIAN		8/9	9/9	10/9	11/9	12/9	13/9	Điều chỉnh KH tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	

sáng	1	HĐTN	HĐTN	GDTC	Đạo đức	HĐTN		
	2	T.Việt	T.Việt	Âm nhạc	TNXH	T.Việt		
	3	T.Việt	T.Việt	T.Việt	Ng Ngữ	T.Việt		
	4	Toán	Toán	T.Việt	Ng Ngữ	Toán		
Chiều	1	T.Việt	Mĩ Thuật	Ôn.T Việt	T.Việt			
	2	T.Việt	Ôn Toán	GDTC	T.Việt			
	3	TNXH	Ôn Toán	Ôn. T Việt	ÔnT.Việt			
Tổng số tiết/tuần		7	7	7	7	4		32 tiết/tuần

TỔNG HỢP			
TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	12	
2	Toán	3	
3	Đạo đức	1	
4	Tự nhiên và xã hội	2	
5	Giáo dục thể chất	2	
6	Âm nhạc	1	
7	Mĩ thuật	1	
8	Hoạt động trải nghiệm	3	
9	Môn học tự chọn (Ngoại ngữ)	2	
10	Hoạt động củng cố tăng cường	5	
11	Hoạt động theo nhu cầu người học	3	
12	Sinh hoạt chuyên môn	18	
13	Các ngày nghỉ trong năm	11	
14	Tổng số tiết học kỳ I	630	
15	Tổng số tiết học kỳ II	595	

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1 (đính kèm phụ lục 2 kế hoạch giáo dục khối 1)

3.2 Đối với khối lớp 2

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học 2025-2026 đối với khối lớp 2.

Tuần 10 (từ ngày 10/11/ 2025 đến ngày 15/11/2025)

THỜI GIAN		10/11	11/11	12/11	13/11	14/11	15/11	Điều chỉnh KH tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	
sáng	1	HĐTN	Tiếng Việt	GDTC	Tiếng Việt	HĐTN	TViệt	Ngày thứ 7 dạy bù cho nghỉ lễ 20/11 ngày thứ
	2	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Âm nhạc	Tiếng Việt	Toán	T Việt	
	3	Tiếng Việt	Toán	Ngoại ngữ	Toán	T Việt	Toán	
	4	Toán	Đạo đức	Ngoại ngữ	TNXH	TViệt	TNXH	

Chiều	1	Ôn TV	TNXH	Tiếng Việt	L.TV		L.TV	5 tuần 11
	2	GDTC	L. Toán	Tiếng Việt	L.TV		L.TV	
	3	M. Thuật	L.TV	HĐTN	L. Toán		L. Toán	
Tổng số tiết/tuần		7	7	7	7	4	7	39t/tuần

TỔNG HỢP			
TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	10	
2	Toán	5	
3	Đạo đức	1	
4	Tự nhiên và xã hội	2	
5	Giáo dục thể chất	2	
6	Âm nhạc	1	
7	Mĩ thuật	1	
8	Hoạt động trải nghiệm	3	
9	Môn học tự chọn (Ngoại ngữ)	2	
10	Hoạt động củng cố tăng cường	5	
11	Hoạt động theo nhu cầu người học	3	
12	Sinh hoạt chuyên môn	18	
13	Các ngày nghỉ trong năm	11	
14	Tổng số tiết học kỳ I	630	
15	Tổng số tiết học kỳ II	595	

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 2 (đính kèm phụ lục 2 kế hoạch giáo dục khối 2)

3.3 Đối với khối lớp 3

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học 2025-2026 đối với khối lớp 3.

Tuần 25 (từ ngày 09/3/ 2026 đến ngày 14/3/ 2026)

THỜI GIAN		09/3	10/3	11/3	12/3	13/3	14/3	Điều chỉnh KH tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	
sáng	1	HĐTN	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Ngoại ngữ	HĐTN		
	2	Tiếng Việt	Toán	Tiếng Việt	Ngoại ngữ	Toán		
	3	Tiếng Việt	Công Nghệ	Âm nhạc	M. Thuật	Tiếng Việt		
	4	Toán	Tin học	Toán	GDTC	Tiếng Việt		
Chiều	1	Ôn luyện	Ôn luyện	TNXH	Toán			
	2	Ôn luyện	Ngoại ngữ	GDTC	TNXH			
	3	Đạo đức	Ngoại ngữ	HĐTN	Ôn luyện			
Tổng số tiết/tuần		7	7	7	7	4		32t/tuần

TỔNG HỢP			
TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	7	
2	Toán	5	
3	Đạo đức	1	
4	Tự nhiên và xã hội	2	
5	Giáo dục thể chất	2	
6	Âm nhạc	1	
7	Mĩ thuật	1	
8	Hoạt động trải nghiệm	3	
9	Tin học và Công nghệ	2	
10	Môn học tự chọn (Ngoại ngữ)	4	
11	Hoạt động củng cố tăng cường	4	
12	Hoạt động theo nhu cầu người học	3	
13	Sinh hoạt chuyên môn	18	
14	Các ngày nghỉ trong năm	11	
15	Tổng số tiết học kỳ I	630	
16	Tổng số tiết học kỳ II	595	

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 3 (đính kèm phụ lục 2 kế hoạch giáo dục khối 3)

3.4. Đối với khối lớp 4

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học 2025-2026 đối với khối lớp 4.

Tuần 30 (từ ngày 13/4/ 2026 đến ngày 18/4/ 2026)

THỜI GIAN		13/4	14/4	15/4	16/5	17/5	18/5	Điều chỉnh KH tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	
sáng	1	HĐTN	T. Việt	Ng ngữ	T.Việt	HĐTN	HĐTN	Ngày thứ 7 học bù cho nghỉ lễ 10/3 thứ 2 Tuần 31
	2	T. Việt	Toán	Ng ngữ	T. Việt	Toán	T. Việt	
	3	T. Việt	Ôn luyện	C.Nghệ	GDTC	T.Việt	T. Việt	
	4	Toán	Ôn luyện	Tin học	Âm nhạc	T.Việt	Toán	
Chiều	1	LS-ĐL	M. thuật	Ng ngữ	Toán		LS-ĐL	
	2	K. học	GDTC	Toán	K.học		K. học	
	3	Đạo đức	Ng ngữ	LSĐL	HĐTN		Đạo đức	
Tổng số tiết/tuần		7	7	7	7	4	7	39 tiết/tuần

TỔNG HỢP

TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	7	
2	Toán	5	
3	Đạo đức	1	
4	Lịch sử và địa lý	2	
5	Giáo dục thể chất	2	
6	Âm nhạc	1	
7	Mĩ thuật	1	
8	Hoạt động trải nghiệm	3	
9	Tin học và Công nghệ	2	
10	Môn học tự chọn (Ngoại ngữ)	4	
11	Hoạt động củng cố tăng cường	2	
12	Hoạt động theo nhu cầu người học	3	
13	Sinh hoạt chuyên môn	18	
14	Các ngày nghỉ trong năm	11	
15	Tổng số tiết học kỳ I	630	
16	Tổng số tiết học kỳ II	595	

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 4 (đính kèm phụ 2 kế hoạch giáo dục khối 4)

3.5. Đối với khối lớp 5

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học 2025-2026 đối với khối lớp 5

Tuần 31 (từ ngày 20/04/2026 đến ngày 25/04/2026)

THỜI GIAN		20/4	21/4	22/4	23/4	24/4	25/4	Điều chỉnh KH tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	
sáng	1	HĐTN	Ng ngữ	T. Việt	Ng ngữ	HĐTN	HĐTN	Day bù cho nghỉ lễ 30/4-1/5 vào thứ 5 và thứ 6 của tuần 32
	2	T. Việt	Ng ngữ	Toán	Ng ngữ	Toán	Toán	
	3	T. Việt	C.Nghệ	GDTC	T.Việt	T.Việt	T.Việt	
	4	Toán	Tin học	LS-ĐL	T. Việt	T.Việt	T.Việt	
Chiều	1	LS-ĐL	GDTC	Ôn luyện	Toán	Ng ngữ	Toán	
	2	K. học	T. Việt	Ôn luyện	K.học	Ng ngữ	K.học	
	3	Đạo đức	Toán	Mĩ thuật	HĐTN	T.Việt	HĐTN	
Tổng số tiết/tuần		7	7	7	7	7	7	42 tiết/tuần

TỔNG HỢP			
TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	7	
2	Toán	5	

3	Đạo đức	1	
4	Lịch sử và địa lý	2	
5	Giáo dục thể chất	2	
6	Âm nhạc	1	
7	Mĩ thuật	1	
8	Hoạt động trải nghiệm	3	
9	Tin học và Công nghệ	2	
10	Môn học tự chọn (Ngoại ngữ)	4	
11	Hoạt động củng cố tăng cường	2	
12	Hoạt động theo nhu cầu người học	3	
13	Sinh hoạt chuyên môn	18	
14	Các ngày nghỉ trong năm	11	
15	Tổng số tiết học kỳ I	630	
16	Tổng số tiết học kỳ II	595	

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 5 (*đính kèm phụ lục 2 kế hoạch giáo dục khối 5*)

* Các ngày nghỉ lễ trong năm học và các hoạt động tập thể quy mô lớn (20/11, đi trải nghiệm...) nếu trùng vào ngày nào trong tuần, Phó HT và Tổ trưởng chủ động lên phương án điều chỉnh các tiết học bù vào các ngày của tuần trước và sau ngày nghỉ.

Ngoài ra các buổi chiều thứ 6 và ngày thứ 7 học sinh được học với Teach For Viet Nam – TFV.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Tích cực tham mưu với UBND xã Xuân Phú, Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng về việc đầu tư trang thiết bị dạy học để đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh, đảm bảo các yêu cầu, điều kiện nâng cao chất lượng giáo dục.

Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị trong tổ chức các hoạt động giáo dục, không để tình trạng “thiết bị đến trường mà không tới lớp”. Rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018. Thực hiện rà soát, đề xuất nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2025-2030.

2. Thực hiện công tác đội ngũ

Căn cứ Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập, nhà trường Xây dựng Đề án vị trí việc làm đảm bảo nhiệm vụ, công việc phù hợp với yêu cầu thực tế và nguồn thu của nhà trường.

Phát triển đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu và đáp ứng yêu cầu về chất lượng, tạo nguồn nhân lực tốt triển khai Chương trình giáo dục

phổ thông 2018.

Tăng cường tập huấn nâng cao năng lực tổ chức dạy học tích cực cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên để chuẩn bị cho việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông, đặc biệt là xây dựng và triển khai tốt kế hoạch tập huấn cho đội ngũ giáo viên.

Tham gia đầy đủ các đợt tập huấn nâng cao năng lực quản lý, tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Nghiêm túc thực hiện chương trình BDTX dành cho cán bộ quản lý, giáo viên tiểu học

3. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học, thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn, tổ chức chuyên đề, quy định HSSS.

a) Đổi mới phương pháp tổ chức dạy học. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học và tổ chức triển khai các nội dung giáo dục tích hợp.

Tổ chức thực hiện nội dung dạy học Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học. Vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học. Tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống hàng ngày cho học sinh.

Thực hiện nội dung tích hợp giáo dục của địa phương theo Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục. Lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

Thực hiện nội dung giáo dục chăm sóc mắt và phòng tránh mù lòa vào các môn học và hoạt động giáo dục theo Quyết định số 1078/QĐ-BGDĐT ngày 29/4/2020 của Bộ GDĐT về phê duyệt các tài liệu “Chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho học sinh tiểu học và trung học cơ sở”.

Thực hiện giáo dục STEM theo định hướng Chương trình GDPT 2018, xây kế hoạch dạy học các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện giáo dục STEM đảm bảo chất lượng, phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường và khả năng đáp ứng của nhà trường theo hướng dẫn Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 của Bộ GDĐT.

Thực hiện lồng ghép các nội dung tích hợp Quốc phòng an ninh theo Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện lồng ghép các nội dung tích hợp giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn, giáo dục kỹ năng sống, quyền con người trong các môn học và hoạt động giáo dục của nhà trường.

Tổ chức lồng ghép giáo dục kỹ năng công dân số theo Chương trình giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Công văn số 3899/BGDĐT-GDTH ngày 30/7/2024 của BGDĐT. Công văn 761/SGDDT-GDTH ngày 25/8/2025 về hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp tiểu học từ năm học 2025-2026.

Tổ chức dạy An toàn giao thông tài liệu điện tử.

Dạy học tích hợp giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho học sinh tiểu học trong các môn học (Đạo đức, Tiếng Việt, Hoạt động trải nghiệm) theo Quyết định số 4246/QĐ-BGDĐT ngày 11/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về phê duyệt tài liệu hướng dẫn giáo viên tích hợp giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống cho học sinh tiểu học trong các môn (Đạo đức, Tiếng Việt, Hoạt động trải nghiệm);

Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường và cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020.

b) Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh tiểu học.

Đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4, lớp 5 thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học một cách nghiêm túc, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định; tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

c) Đổi mới hình thức sinh hoạt chuyên môn, tổ chức chuyên đề:

Tiếp tục đổi mới nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn: nội dung sinh hoạt chuyên môn phải thể hiện rõ trong các nghị quyết hợp tổ. Thực hiện sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn 2 lần/tháng. Tăng cường hoạt động dự giờ, thăm lớp trong năm học 2025-2026. Đảm bảo nền nếp, chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Mỗi tổ chuyên môn thực hiện tối thiểu 8 lần /năm. Vận dụng các chuyên đề này một cách thiết thực để đẩy mạnh chất lượng giảng dạy trong nhà trường.

* Quy định hồ sơ sổ sách:

Hồ sơ sổ sách của nhà trường, tổ khối và của giáo viên thực hiện đảm bảo đầy đủ theo điều lệ trường Tiểu học. Riêng Kế hoạch bài dạy của giáo viên thiết kế theo văn Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH, ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT và đảm bảo chuẩn kiến thức kỹ năng các môn học và phát triển phẩm chất năng lực học sinh, tiếp cận chương trình giáo dục phổ thông 2018.

4. Nâng cao chất lượng dạy học các môn học, Ngoại ngữ, Tin học và Công nghệ

a) Dạy học các môn học:

Chú trọng việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo mỗi giáo viên nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học.

Giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng, nguồn học liệu, hình thức tổ chức và phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá; xây dựng chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, đảm bảo các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

b) Dạy học ngoại ngữ (Tiếng Anh):

- Đối với khối lớp 1, 2: Triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018, cụ thể:

+ Tổ chức dạy làm quen Tiếng Anh cho học sinh lớp 1 với thời lượng 2 tiết/tuần theo danh mục sách giáo khoa đã được Bộ GDĐT ban hành theo bộ sách I learn smart start của NXB TP HCM.

+ Thực hiện đánh giá học sinh lớp 1, 2 theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

- Đối với khối lớp 3, 4, 5: Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh bắt buộc cho 100% học sinh lớp 3, 4, 5 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018.

Tăng cường công tác xây dựng đội ngũ, đào tạo, bồi dưỡng giáo viên Tiếng Anh đạt chuẩn về phương pháp dạy học, đánh giá, ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy học.

Tăng cường môi trường sử dụng Tiếng Anh cho giáo viên và học sinh: tạo các sân chơi, giao lưu Tiếng Anh; khuyến khích học sinh đọc sách, truyện Tiếng Anh; phát động phong trào giáo viên các môn học khác tham gia cùng học Tiếng Anh với học sinh.

Triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học theo kế hoạch, bảo đảm chất lượng, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng đáp ứng của địa phương.

Tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học Tiếng Anh qua truyền hình, các phương tiện truyền thông phù hợp khác và đẩy mạnh thực hành Tiếng Anh qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, các sân chơi.

Phối hợp với tổ chức Teach For Viet Nam – TFFV thực hiện bồi dưỡng Tiếng Anh và hoạt động Stem cho học sinh các khối 3,4,5.

c) Dạy học Tin học, Công nghệ, tổ chức hoạt động giáo dục tin học

- Đối với khối lớp 1, 2: Tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học, tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Căn cứ vào điều

kiện thực tế, đội ngũ giáo viên, linh hoạt các giải pháp tăng cường hoạt động giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1, lớp 2 để thực hiện “hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số” đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, 4, 5 theo hướng dẫn Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019.

- Đối với khối lớp 3, 4, 5: Tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học.

Tổ chức tập huấn, xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục kỹ năng công dân số theo Chương trình giáo dục phổ thông theo hướng dẫn Công văn số 3899/BGDĐT-GDTH ngày 30/7/2024 của Bộ GDĐT.

Tăng cường điều kiện đảm bảo về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên. Có kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học.

Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục có nội dung Tin học - Công nghệ thông tin dưới hình thức các câu lạc bộ để học sinh được tiếp cận, hình thành các kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin vào học tập.

5. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

* Đối với trẻ khuyết tật

- Tích cực tham mưu với Ủy ban nhân dân xã Xuân Phú trong việc xây dựng kế hoạch triển khai Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật.

- Thực hiện Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC Quy định về chính sách giáo dục đối với người khuyết tật. Nắm chắc số liệu trẻ em khuyết tật trong độ tuổi tiểu học, huy động tối đa số trẻ khuyết tật học hòa nhập.

* Đối với trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009 của Bộ GDĐT ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

6. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm; xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực học sinh

- Tăng cường thực hiện tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa theo hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm theo hướng dẫn tại Công văn 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019; tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực; giáo dục bảo vệ môi trường; giáo dục kỹ năng tài chính cá nhân.

- Triển khai mô hình thư viện thân thiện một cách linh hoạt và hiệu quả theo Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30/01/2019, không áp đặt nhằm hình thành

thói quen đọc sách, ý thức tự học, tự nghiên cứu và phát triển ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh. Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện; đầu tư CSVC, phương tiện kỹ thuật, học liệu và ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện; huy động sự tham gia của CMHS và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

7. Chỉ đạo tổ chức thực hiện dạy và học 2 buổi/ngày

Căn cứ Công văn số 630/SGDDĐT-GDTH ngày 18/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) TP Đà Nẵng về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục tiểu học từ năm học 2025-2026. Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường, địa phương; đảm bảo tính chủ động, linh hoạt của nhà trường trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục dạy học 2 buổi/ngày; tuân thủ các nguyên tắc, phương pháp sư phạm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học. Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học. Thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học. Đảm bảo không tổ chức dạy học quá 7 tiết/ngày.

Về điều kiện thực hiện: đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học. Có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định. Cơ cấu giáo viên đủ dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định. Tích cực, chủ động tham mưu chính quyền địa phương quan tâm đầu tư để đảm bảo các điều kiện thực hiện nói trên.

8. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học

Tiếp tục thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính Phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo chính quyền địa phương thị trấn Hương An kiện toàn Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học.

9. Đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Tiếp tục làm tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa

phương quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng CSVC, mua sắm ĐDDH nhằm đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia vào năm 2026.

10. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp đảm bảo thuận lợi cho học sinh đến trường

Ngay từ đầu năm học, Hiệu trưởng căn cứ vào nhiệm vụ năm học để xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học, trong đó quan tâm đến cơ sở vật chất để phục vụ các hoạt động giáo dục một cách hiệu quả như: cảnh quan, môi trường, phòng làm việc, lớp học, phòng chức năng, vệ sinh, nhà để xe và các công trình phụ trợ khác, kiểm tra các loại đồ dùng bằng gỗ, giấy, thiết bị điện... Nhà trường khai thác triệt để trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ cho công tác giảng dạy và quản lý. Các phòng chức năng của nhà trường đều được theo dõi sử dụng thường xuyên.

Nhà trường có điều kiện tốt cho học sinh toàn trường học 2 buổi/ngày.

Trường có đủ đồ dùng dạy học và trang thiết bị hiện đại phục vụ công tác giảng dạy và học tập. Khuôn viên nhà trường Xanh - Sạch - Đẹp.

11. Tham gia các hội thi chuyên môn

- Thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường: Tháng 10/2025.
- Tham gia các hội thi do các cấp tổ chức...
- Đối với Hội thi học sinh: Tổ chức các hội thi cấp trường và tham gia cấp xã, thành phố...

12. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát

- Kiểm tra, dự giờ 100% giáo viên dự thi GVCNG.
- Kiểm tra HĐSPNG: 13 giáo viên.
- Kiểm tra chuyên đề: 24 giáo viên.
- Kiểm tra việc thực hiện chuyên đề của các tổ, các bộ phận.
- + Thực hiện chương trình, Kế hoạch môn học, KH bài dạy.
- + Thực hiện quy chế chuyên môn.
- + Thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy và sử dụng đồ dùng dạy học khi lên lớp có hiệu quả.
- + Đánh giá xếp loại học sinh theo Thông tư quy định.
- + Công tác chủ nhiệm lớp, công tác Đội.
- Công tác kiểm tra nội bộ trong nhà trường.
- Thực hiện nghiêm túc đánh giá xếp loại viên chức theo Nghị định 90/NĐ-CP cuối năm học 2025-2026.
- Thực hiện nghiêm túc đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng và đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên năm học 2025-2026.

13. Công tác thông tin, báo cáo

Cập nhật, lưu trữ đầy đủ các thông tin về giáo dục (các văn bản, các công văn đi, đến...).

Nhập dữ liệu đầy đủ: Hồ sơ trường, hồ sơ học sinh...

Căn cứ vào kế hoạch năm học 2025-2026 của nhà trường, các tổ chuyên môn, từng cá nhân giáo viên, nhân viên trong trường chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện nhiệm vụ năm học.

Nội dung báo cáo của giáo viên phải đúng thời gian, chính xác các số liệu về học sinh, chất lượng kiểm tra định kỳ trong năm và các thông tin khác.

Nhà trường nộp báo cáo lên cấp trên đúng thời gian, đủ thông tin, chính xác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng:

Xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động giáo dục của nhà trường, thực hiện kế hoạch. Chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Thực hiện tốt công tác truyền thông Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tham mưu cấp trên về xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng dạy học.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ.

Chủ trì xây dựng các tiêu chí thi đua trong nhà trường.

Ban hành quyết định thành lập tổ chuyên môn. Quyết định bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn và các quyết định khác.

Phân công GVCN lớp và giảng dạy các môn học, hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, 2,3,4 và lớp 5.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

Đánh giá xếp loại giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp, đánh giá viên chức theo Nghị định 90, xếp loại thi đua cán bộ, giáo viên nhân viên....

2. Phó hiệu trưởng:

Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, đảm bảo dạy không quá 7 tiết/ngày, 9 buổi /tuần.

Quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, quản lý các HĐNGLL, quản lý công tác thư viện, thiết bị; quản lý các phần mềm liên quan đến hoạt động chuyên môn....

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm, kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa hoàn thành chuẩn kiến thức kỹ năng và các hoạt động khác có liên quan đến các hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học lớp 1,2,3,4,5 theo Chương trình giáo dục phổ thông.

Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.

Duyệt tất cả các hoạt động tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc Hội thảo, chuyên đề cấp trường, cấp tổ tổ chức trong năm học.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

3. Tổ trưởng chuyên môn

Xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ. Xây dựng kế hoạch môn học và hoạt động giáo dục, kế hoạch bài dạy.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề và theo nghiên cứu bài học, đổi mới phương pháp dạy học và lựa chọn nội dung dạy học, những vấn đề vướng mắc khi thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1,2,3,4,5.

Dự giờ, góp ý, rút kinh nghiệm tiết dạy cho giáo viên; bồi dưỡng giáo viên.

Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ.

Tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác.

Tham gia đánh giá xếp loại giáo viên, tham gia đánh giá Hiệu trưởng và tham gia đánh giá thi đua, khen thưởng của nhà trường.

4. Tổng phụ trách.

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên tiền phong và Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.

Kết hợp với Phó Hiệu trưởng và các bộ phận, tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp hoạt động trải nghiệm lớp 1,2,3,4 và lớp 5.

Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp của nhà trường.

Tổ chức Đại hội Liên đội, kiện toàn các tổ chức Đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội...

5. Giáo viên chủ nhiệm.

Thực hiện tốt công tác chủ nhiệm và giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế bài dạy, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh.

Quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức. Tham gia các hoạt động chuyên môn, các phong trào thi đua.

Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục. Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo. Gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh.

Học tập, trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ, thường xuyên quan tâm và động viên khuyến khích, giúp đỡ học sinh.

Kết hợp với nhà trường, liên đội, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.

Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

Sẵn sàng đề xuất những nội dung cần thiết, liên quan đến việc tổ chức dạy học và các hoạt động khác với nhà trường để mang lại hiệu quả tốt nhất cho đơn vị.

Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, thường xuyên giữ mối liên hệ với phụ huynh học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

6. Giáo viên phụ trách môn học

Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

Thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế chuyên môn.

Chịu trách nhiệm chất lượng các lớp về môn giảng dạy.

Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.

Tích cực tự trao đổi chuyên môn, nghiệp vụ.

Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

Đề xuất những nội dung cần thiết, liên quan đến việc tổ chức dạy học và các hoạt động khác với nhà trường để mang lại hiệu quả tốt nhất cho đơn vị.

7. Nhân viên

Thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ được giao. Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả làm việc theo sự phân công của Hiệu trưởng.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 của Trường Tiểu học Hương An. Đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường nghiêm túc thực hiện ./.

Nơi nhận:

- UBND xã Xuân Phú (để báo cáo);
- PHT, TTCM, TPCM; GV, NV (để t/h);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Đồng Thị Huệ

DUYỆT CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG

Đồng Thị Huệ